

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN NGỌC HIỂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/HS-ST

Ngày: 05-3-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HIỂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Hồng Nghi.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Đỗ Trọng Nghĩa.

Ông Bùi Thanh Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Như là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Trương Hoàng Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 46/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Trọng P, sinh năm 1985 tại huyện N, tỉnh C; Nơi cư trú: Khóm 8, thị trấn R, huyện N, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hoàng N và bà Trương Thị Đ; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/9/2020, sau đó chuyển sang tạm giam ngày 05/10/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/9/2020, Nguyễn Trọng P điều khiển xe mô tô hiệu Max (mượn của Võ Chí L), đi từ khóm 8, thị trấn R, huyện N đến ngã 4 vòng xoay thuộc khóm 7, thị trấn N, huyện N gặp một người nam chạy xe ô m (không xác định họ, tên, địa chỉ) nhờ mua 300.000 đồng ma túy đá. Khoảng 15 phút sau người chạy xe ô m đưa cho P một ống hút nhựa màu đỏ bịt kín hai đầu, bên trong chứa ma túy đá, P cất giấu vào túi quần và đưa cho người xe ô m 350.000 đồng (trong đó tiền công 50.000 đồng). Sau khi mua ma túy xong, P điều khiển xe máy chạy về nhà của Võ Chí L ở khóm 7, thị trấn R. P đi vào phòng ngủ của L lấy ma túy ra chia thêm bỏ vào ống hút nhựa màu xanh trắng bịt kín hai đầu lại và lấy ra một ít để sử dụng. Công an huyện N kiểm tra bắt quả tang P cùng tang vật là 02 ống hút nhựa bịt kín 02 đầu và các vật dụng dùng để sử dụng ma túy gồm hột quẹt gas, lưỡi lam, chai nhựa, phễu thủy tinh.

Tại bản kết luận giám định số 210/GĐH-PC09 ngày 01/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong một đoạn ống hút nhựa màu xanh trắng được hàn kín hai đầu và một đoạn ống nhựa màu đỏ trắng được hàn kín hai đầu, niêm phong trong phong bì thư hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 0,1034 gam, loại Methamphetamine (Methamphetamine là chất ma túy được quy định tại Mục số 323, Danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ).

Vật chứng thu giữ: 02 đoạn ống hút nhựa hàn kín hai đầu; 01 hột quẹt gas hiệu Vmax màu đỏ; 01 hột quẹt gas màu tím không có đầu quẹt; 01 lưỡi lam hiệu BIC; 01 chai nhựa trắng bên trong có chứa chất lỏng, nắp chai màu đỏ có gắn ống nhựa màu xanh trắng và ống nhựa màu đỏ trắng; 01 phễu thủy tinh màu trắng; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bàn phím bên trong có sim số 0917.114.717.

Tại bản cáo trạng số: 04/CT-VKS ngày 24/12/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiền truy tố bị cáo Nguyễn Trọng P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng P từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0.0627 gam ma túy là chất ma túy loại Methamphetamine là mẫu hoàn lại sau khi giám định; 01 hột quẹt gas hiệu Vmax màu đỏ; 01 hột quẹt gas màu tím không có đầu quẹt; 01 lưỡi lam hiệu BIC; 01 chai nhựa trắng bên trong có chứa chất lỏng, nắp chai màu đỏ có gắn ống nhựa màu xanh trắng và ống nhựa màu đỏ trắng; 01 phễu thủy tinh màu trắng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bàn phím bên trong có sim số 0917.114.717.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ngọc Hiển, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng, vật chứng Cơ quan điều tra thu giữ được, lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Công an huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau (BL 01, 02) và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Trọng P đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,1034 gam ma túy, mục đích là để sử dụng cá nhân. Hành vi nên trên của bị cáo Nguyễn Trọng P đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 24/12/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiển truy tố bị cáo Nguyễn Trọng P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng với lỗi cố ý, bị cáo đã tàng trữ số lượng ma túy là 0,1034 gam, mục đích là để sử dụng cho bản thân. Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm phát sinh, lây lan các tệ nạn xã hội. Hành vi đó là nguy hiểm, gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và đời sống xã hội nhưng vẫn cố tình phạm tội nên cần có mức án nghiêm khắc mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Xét lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng P từ 12 tháng đến 18 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện học tập, lao động trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Đối với nguồn gốc 0,1034 gam ma túy, bị cáo khai nhận nhờ một người xe ôm ở khóm 7, thị trấn N mua dùm nhưng do không xác định thông tin, địa chỉ nên không làm việc, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm việc xử lý sau khi có đủ căn cứ.

Đối với Võ Chí L có cho bị cáo Nguyễn Trọng P mượn xe nhưng không biết bị cáo dùng xe để mua ma túy và sử dụng ma túy trong nhà nên không đề cập xử lý là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) bì thư là mẫu hoàn lại sau khi giám định số 210/GĐH-PC09, ngày 01 tháng 10 năm 2020 bên trong có chứa 0,0627 gam là chất Methamphetamine; 01 hột quẹt gas hiệu Vmax màu đỏ; 01 hột quẹt gas màu tím không có đầu quẹt; 01 lưỡi lam hiệu BIC; 01 chai nhựa trắng bên trong có chứa chất lỏng, nắp chai màu đỏ có gắn ống nhựa màu xanh trắng và ống nhựa màu đỏ trắng. Xét thấy các vật chứng nêu trên không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bàn phím bên trong có sim số 0917.114.717 là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[7] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Trọng P phải chịu 200.000 đồng.

[8] Về quyền kháng cáo: Bản án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng P 01 (một) năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 29/9/2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình Sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư là mẫu hoàn lại sau khi giám định số 210/GĐH-PC09, ngày 01 tháng 10 năm 2020 bên trong có chứa 0,0627 gam là chất Methamphetamine); 01 hột quẹt gas hiệu Vmax màu đỏ; 01 hột quẹt gas màu tím không có đầu quẹt; 01 lưỡi lam hiệu BIC; 01 chai nhựa trắng bên trong có chứa chất lỏng, nắp chai màu đỏ có gắn ống nhựa màu xanh trắng và ống nhựa màu đỏ trắng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bàn phím bên trong có sim số 0917.114.717.

Vật chứng hiện nay do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hiền và biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30 tháng 12 năm 2020 giữa Công an huyện Ngọc Hiền với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hiền.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Nguyễn Trọng P phải chịu 200.000 đồng.

Bản án sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Viện kiểm sát huyện Ngọc Hiển;
- Công an huyện Ngọc Hiển;
- Chi cục THADS huyện Ngọc Hiển;
- Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Viện kiểm sát tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Hồng Nghi**